

Bản án số: 12/2024/HS-ST
Ngày 09/5/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Khanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sần Quang Sơn và bà Nguyễn Thị Kim.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Huỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa trực tuyến công khai với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sùng A H**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 06/3/1997 tại thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M, xã S, thị xã P, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Tự do;

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Sùng A S và con bà: Lý Thị S1 (đã chết).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà La Thị Huyền T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Sùng A S. Địa chỉ: Thôn M, xã S, thị xã P, tỉnh Lào Cai. (Vắng mặt)

- **Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến:**

1. Ông Lê Đức H– Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai; (Có mặt).
2. Bà Mai Thị Nhật L - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai; (Có mặt).
3. Ông Phạm Quang T – Cán bộ Trại Tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tết nguyên đán năm 2022, Sùng A H có quen biết một người đàn ông tên Sinh. Sinh giới thiệu sinh năm 1999, nhà ở huyện N, tỉnh Điện Biên. Sùng A H và Sinh cho nhau số điện thoại và thỉnh thoảng gọi điện hỏi thăm sức khỏe. Khoảng đầu tháng 11 năm 2023, Sùng A H sang nhà Cù A Páo trú tại thôn X, xã S, thị xã P, tỉnh Lào Cai mua ma túy để sử dụng. Khi ở nhà Páo, H nghe được Páo gọi điện thoại cho Sinh hỏi mua khoảng hơn một cân thuốc phiện. Sau đó Páo bảo Sùng A H khi nào ma túy gửi về thì đi nhận hộ, Sùng A H đồng ý. Khoảng 18 giờ ngày 19/11/2023, Sinh gọi điện vào máy điện thoại của bà Lý Thị Say là mẹ Sùng A H, bà Say chuyển máy cho H nói chuyện, Sinh bảo tỳ có em trai của Sinh sang gặp để H dẫn đường hộ đi nhận ma túy, xong việc sẽ trả 2 triệu đồng tiền công. Sùng A H chỉ cho Sinh biết nhà Sùng A Chúng (là em của Sùng A H và hẹn gặp em trai Sinh tại đó). Khoảng 20 giờ, Sùng A H mượn xe mô tô biển kiểm soát 24B1-349.83 của bố dựng là ông Sùng A Sèo trú tại: thôn Can H Mông, xã Ngũ Chỉ Sơn, thị xã Sa Pa đi sang nhà Sùng A Chúng. Khi đến khu vực trước cửa nhà Sùng A Chúng, cách khoảng 20 mét, Sùng A H gặp một người đàn ông không quen biết và em trai Sinh, cả ba người đứng chờ ở đó đến khoảng 23 giờ, em trai Sinh bảo Sùng A H chờ đi đón xe khách để nhận hàng (ma túy). Sùng A H điều khiển xe mô tô 24B1- 349.83 chở em trai Sinh ra ngã ba thị xã Sa Pa đi xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, thuộc địa phận tổ dân phố số 2, phường Ô Quý H, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai để nhận ma túy. Khoảng 00 giờ ngày 20/11/2023 thì xe khách đến, em trai Sinh đưa cho H 120.000 đồng và bảo ra xe khách nhận ma túy, số điện thoại 0825.496.511 là của em trai Sinh, ghi trên bao tải chứa nhựa thuốc phiện, gửi xe khách đi từ Lai Châu ra Lào Cai. Khi Sùng A H vừa nhận bao tải bên trong có chứa ma túy thì bị bắt quả tang, em trai Sinh lúc đó đi đâu không rõ.

Tại bản Kết luận giám định số 356/KL-GĐMT ngày 28/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1.149,69 gam chất nhựa dẻo, màu nâu đen là loại chất ma túy Nhựa thuốc phiện.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng A H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Bị cáo Sùng A H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã tóm tắt ở trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Sùng A H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 251 khoản 3 điểm a; Điều 51 khoản 1 điểm s; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng A H từ 15 năm đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng và tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Nhất trí quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh đối với bị cáo Sùng A H. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 15 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Sùng A H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong H sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/11/2023, Sùng A H đã nhận 1.149,69 gam nhựa thuốc phiện từ xe khách mang biển kiểm soát 27F – 000.69 tại ven đường Quốc lộ 4D theo hướng

Lai Châu – Lào Cai, thuộc địa phận phường Ô Quý H, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Khi vừa nhận bao tải chứa ma túy từ xe khách, chưa kịp giao cho người mua thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Sùng A H đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung là “*Nhựa thuốc phiện có khối lượng từ 01 kilôgam đến dưới 05 kilôgam*”. Vì vậy, bản cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 11/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Sùng A H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Bị cáo Sùng A H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức, đồng thời thấy rõ tác hại của ma túy đối với cộng đồng và xã hội. Nhưng do hám lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi mua bán trái phép 1.149,69 gam nhựa thuốc phiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, trước khi phạm tội Sùng A H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và bày tỏ thái độ ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Sùng A H ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phát huy được tác dụng đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa tội phạm tội phạm về ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với khối lượng nhựa thuốc phiện còn lại sau trích mẫu giám định: là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô: là tài sản của ông Sùng A Sèo, khi bị cáo lấy xe để thực hiện hành vi phạm tội ông Sèo không biết. Vì vậy, cần trả lại chiếc xe mô tô cho ông Sùng A Sèo.

Đối với số tiền 120.000 đồng thu giữ của bị cáo: Cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo Sùng A H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sùng A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Sùng A H 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 20/11/2023.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 (một) hộp niêm phong vật chứng được dán kín bằng giấy trắng. Tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của hộp niêm phong có dán tờ giấy in dòng chữ: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Sùng A H tại tổ dân phố số 2, phường Ô Quý H, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai ngày 20/11/2023”. Bên trong chứa 923,75 gam nhựa thuốc phiện. Niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

* **Trả lại cho ông Sùng A Sèo:**

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 24B1 – 379.83, nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu sơn trắng đen, có số khung: RLCS5C641DY012614, số máy: 5C641012628, dung tích xi lanh: 110,3 cm³, loại xe 2 bánh từ 50-175 cm³, xe chỉ có 1 gương bên trái, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

* **Tạm giữ** của Sùng A H 120.000 (*Một trăm hai mươi nghìn*) đồng để đảm bảo thi hành án.

(*Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 18 ngày 12/3/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai. Số tiền được nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/02/2024*).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Sùng A H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tổng đạt đúng quy định.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- THA Tòa án;
- Lưu H sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Bùi Văn Khanh